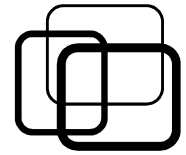


# Mẫu Strategy

GV. Nguyễn Minh Huy

cuu duong than cong . com



## ■ Ngữ cảnh:

### ■ Bài toán:

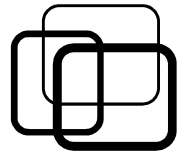
- Sắp xếp mảng.
- Thanh toán hóa đơn.
- Vẽ một loại hình.

### ■ Mục tiêu:

- Có nhiều thuật toán xử lý cho một phương thức.
- Có thể lựa chọn thuật toán khi chương trình thực hiện.
- Có thể thay đổi thuật toán lựa chọn nhiều lần.

cuu duong than cong . com

cuu duong than cong . com



## ■ Hướng tiếp cận:

### ■ Nhiều thuật toán xử lý khác nhau:

- Tạo lớp thuật toán tổng quát.
- Tạo lớp kế thừa cho mỗi thuật toán cụ thể.

### ■ Lựa chọn thuật toán xử lý cho phương thức:

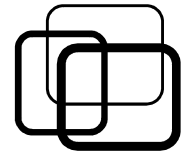
- Trang bị đối tượng thuật toán cho lớp chứa phương thức.
- Khi gọi phương thức, nhờ đối tượng thuật toán thực hiện.

### ■ Thay đổi thuật toán lựa chọn nhiều lần:

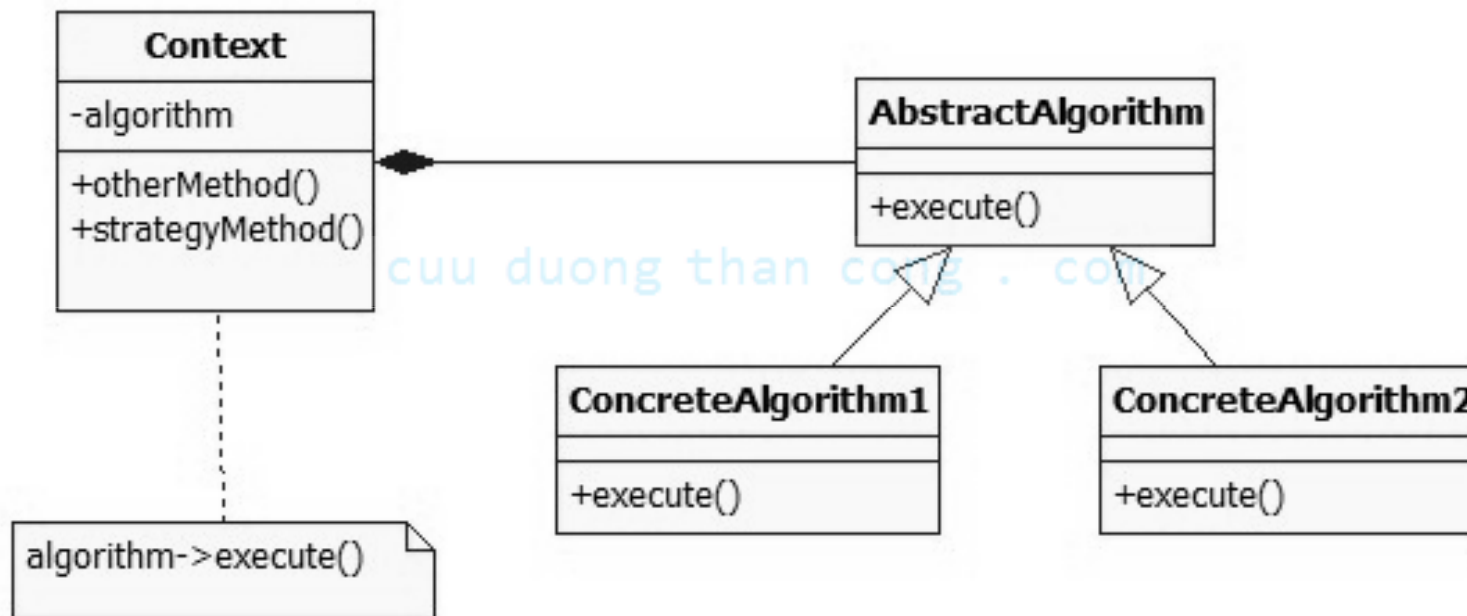
- Cho phép cập nhật đối tượng thuật toán đã trang bị.

cuu duong than cong . com

# Mẫu Strategy

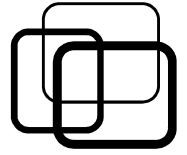


## ■ Hướng tiếp cận:



cuu duong than cong . com

# Mẫu Strategy



## ■ Cài đặt:

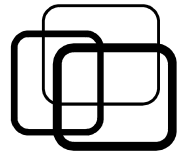
```
class Receipt
{
private:
    Payment* m_pay;
public:
    double calculate();
};

double Receipt::calculate()
{
    return m_pay->calculate();
}
```

```
class Payment
{
public:
    virtual double calculate() = 0;
};

class CashPayment: public Payment
{
public:
    double calculate();
};

class CreditCardPayment: public Payment
{
public:
    double calculate();
};
```



## ■ Các vấn đề xung quanh:

### ■ Cập nhật đối tượng thuật toán bằng cách nào?

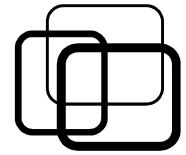
- Khởi tạo thông qua constructor.
  - ➔ Chỉ lựa chọn 1 lần, không thể thay đổi lần sau.
- Tạo phương thức truy xuất (get/set).
  - ➔ Phải lưu đối tượng thuật toán.
- Cập nhật thông qua tham số phương thức.

```
class Receipt
{
private:
    Payment* m_pay;
public:
    Receipt(Payment* pay);
    double calculate();
};
```

```
class Receipt
{
private:
    Payment* m_pay;
public:
    setPay(Payment* pay);
    double calculate();
};
```

```
class Receipt
{
public:
    double calculate(Payment* pay);
};
```

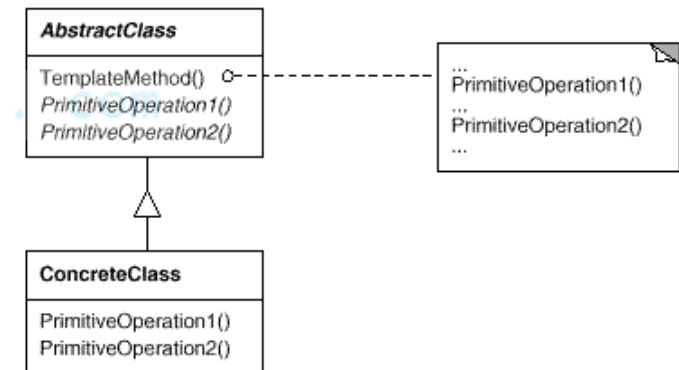
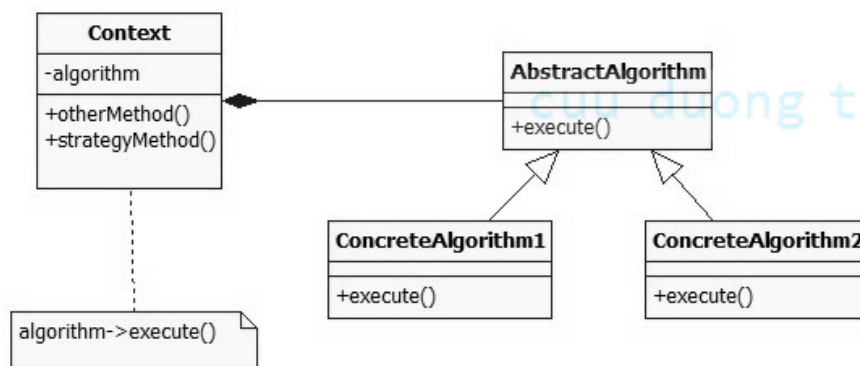
# Mẫu Strategy

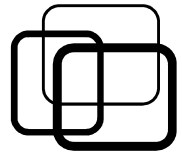


## ■ Các vấn đề xung quanh:

### ■ Phân biệt Strategy và Template Method:

Tiêu chí	Strategy	Template Method
Ý tưởng	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thay đổi toàn bộ thuật toán xử lý phương thức.</li><li>- “Thay da đổi thịt”.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thay đổi một vài bước trong thuật toán xử lý phương thức.</li><li>- Giữ nguyên khung sườn.</li></ul>
Cài đặt	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tách biệt cây thuật toán.</li><li>- Sử dụng composition đối tượng thuật toán.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sử dụng inheritance trên chính lớp chứa phương thức.</li></ul>





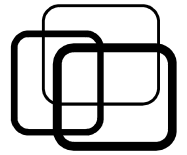
## ■ Các vấn đề xung quanh:

### ■ Phân biệt Strategy và kế thừa trực tiếp:

- Giống nhau: đều có thể thay đổi xử lý của phương thức.

Tiêu chí	Strategy	Kế thừa trực tiếp
Tính chất	- Quan hệ HAS-A (giữa Context và Algorithm)	- Quan hệ IS-A (giữa Context và Algorithm)
Cài đặt	- Tách biệt cây thuật toán.	- Override lại phương thức. → “Bùng nổ” lớp kế thừa.
Linh động	- Lựa chọn thuật toán động (khi nào cần). - Thay đổi lựa chọn nhiều lần.	- Lựa chọn thuật toán cứng (khi tạo lớp Context).





## ■ Các vấn đề xung quanh:

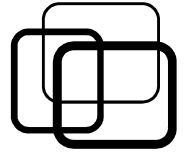
### ■ Hạn chế:

➤ Tách biệt cây thuật toán.

➔ Không thể truy xuất thành phần private lớp Context.

```
class Receipt
{
private:
    Payment* m_pay;
    double m_tax;
public:
    double calculate();
};
double Receipt::calculate()
{
    return m_pay->calculate();
}
```

```
class CashPayment: public Payment
{
public:
    double calculate();
};
double CashPayment::calculate()
{
    // Làm sao truy xuất m_tax??
}
```



## ■ Các vấn đề xung quanh:

### ■ Hạn chế:

- Cho phép thay đổi thuật toán xử lý.
  - ➔ Tạo nhiều đối tượng thuật toán.
  - ➔ Tốn tài nguyên hệ thống.
  - ➔ Áp dụng Singleton!!

cuu duong than cong . com